- 1. Điều kiện để phân tán được CSDL: có dịch vụ SQL Server Agent
- 2. Phân tán cơ sở dữ liêu có 3 bước:
 - Định nghĩa Server **Distributor** : chứa DB distribution
 - Định nghĩa publication : 1 container chứa các article (table, view, stored procedure, UDF). Trong đó, phải chỉ rõ server :
 - + **Publisher** : chứa bản cơ sở dữ liệu gốc
 - Định nghĩa subscription (database): 1 container nhận publication. Trong đó, phải chỉ rõ server **Subscriber**: chứa cơ sở dữ liệu sau khi phân tán
- 3. Các hình thức phân mảnh : phân mảnh ngang (Horizontal), phân mảnh dọc (Vertical), phân mảnh hỗn hợp.

Trong phân mảnh ngang: nguyên thủy, dẫn xuất

Ví dụ: Giả sử ta muốn phân tán cơ sở dữ liệu QLDSV theo khoa thì nếu:

KHOA: MAKH='CNTT' → Khoa là phân mảnh ngang nguyên thủy

LOP : MAKH='CNTT' → LOP là phân mảnh ngang nguyên thủy LOP.MAKH = KHOA.MAKH → LOP là phân mảnh ngang dẫn xuất

4. Các quy tắc phân mảnh: quá trình phân tán phải thỏa các qui tắc sau: <u>tính đầy</u> **đủ, tính tái thiết**, tính tách biệt

Ví dụ: Giả sử ta muốn phân tán cơ sở dữ liệu QLDSV theo 2 khoa (CNTT, VT) từ Server THU-PC đến 2 Server THU-PC\SERVER1 (chứa thông tin khoa CNTT) và Server THU-PC\ SERVER2 (chứa thông tin khoa VT)

- 5. Tao Link Server:
 - Mục đích: cho phép truy cập dữ liệu từ server 1 đến Server 2 qua tập lệnh DML
 - Cú pháp : Giả sử ta đang đứng ở Server THU-PC\ SERVER1, ta muốn tạo
 1 link server tên LINK2 đến Server THU-PC\ SERVER2

EXEC sp_addlinkedserver @server='LINK2', @srvproduct=' ',

@provider='SQLOLEDB', @datasrc=' THU-PC\ SERVER2'

Ví dụ áp dụng: Sử dụng link server vừa tạo để in ra danh sách lớp của khoa viễn thông đang đặt ở Server THU-PC\ SERVER2

Select * from **LINK2.QLDSV.DBO.LOP**

- 6. Quy tắc để giúp cho các câu lệnh phân tán được "trong suốt phân tán":
 - Trong suốt : nghĩa là 1 SP khi ta cho thực thi ở 1 Server phân mảnh bất kỳ thì vẫn thực thi được ở tất cả các Server phân mảnh còn lại mà ta không cần chỉ lại đường đẫn đến SP cần truy xuất.
 - Quy tắc:
 - a. Tên các cơ sở dữ liệu ở các Server Subscriber phải giống nhau
 - b. Tên Link Server phải giống nhau
- 7. Lệnh Select ... Union : lấy dữ liệu từ các server phân mảnh về Ví dụ: Viết 1 SP tên DS_LOP sao cho khi chạy SP này trên 1 server bất kỳ , nó đều hiển thị danh sách lớp của trường

```
CREATE PROCEDURE SP DSLOP
AS
SELECT * FROM
 (SELECT MALOP, TENLOP, NK FROM DBO.LOP
UNION ALL
SELECT MALOP, TENLOP, NK FROM LINK1.QLDSV.DBO.LOP) TMP
ORDER BY NK
8. Tìm kiếm dữ liêu trên cơ sở dữ liêu phân tán:
Ví dụ: hãy in ra tên lớp và tên khoa, ho, ten của 1 sv có mã số là @X. (SP có tên
sp_TimSV)
Tìm sinh viên trên phân mảnh hiện tại trước, nếu không có thì tiếp tục tìm trên
các phân mảnh còn lai.
create procedure sp TimSV
 @X Nvarchar(10)
AS
DECLARE @MALOP VARCHAR(10), @HO nvarchar(50), @TEN nvarchar(10)
If exists(select masv from sinhvien where masv =@X)
BEGIN
      SELECT @MALOP = MALOP, @HO=HO, @TEN=TEN
      FROM SINHVIEN WHERE MASV=@X
 select tenlop= (SELECT_TENLOP FROM LOP WHERE MALOP=@MALOP),
      tenkh = (SELECT TENKH FROM KHOA),
          HO=@HO, TEN=@TEN
END
else
 if exists(select masy from link1.qldsv.dbo.sinhvien where masy =@X)
  select tenlop, tenkh, ho, ten
   from link1.qldsv.dbo.khoa KH, link1.qldsv.dbo.lop L, link1.qldsv.dbo.Sinhvien SV
     where KH.MAKH=L.MAKH and L.MALOP=SV.MALOP
        and SV.MASV=@X
  else
 if exists(select masy from link2.qldsv.dbo.sinhvien where masy =@X)
  select tenlop, tenkh, ho, ten
   from link2.gldsv.dbo.khoa KH, link2.gldsv.dbo.lop L, link2.gldsv.dbo.Sinhvien SV
     where KH.MAKH=L.MAKH and L.MALOP=SV.MALOP
        and SV.MASV=@X
ELSE
      raiserror ('Ma sinh vien ban tim khong co', 16, 1)
```

Lệnh kiểm tra SP vừa viết: Ta gọi lệnh sau ở cả 2 Server phân mảnh thì kết quả đều giống nhau, như vậy user sử dụng lệnh ta viết sẽ không cảm nhận được là cơ sở dữ liệu đang phân tán hay tập trung.

```
TÌM NV ở phân mảnh hiện tại trước, nếu không có thì về site chủ tìm.
```

```
create procedure sp TimNV
  QX INT
AS
 DECLARE @MACN VARCHAR(10), @HO nvarchar(50), @TEN
nvarchar(10)
 IF exists (select MANV from dbo.NHANVIEN where MANV =@X)
 BEGIN
     SELECT TENCN= (SELECT CHINHANH FROM dbo.CHINHANH), HO, TEN
     FROM NHANVIEN WHERE MANV=@X
 END
 ELSE
  IF exists (select MANV from LINKO.QL VATTU.dbo.NHANVIEN
where MANV =@X)
  BEGIN
    SELECT @MACN= MACN, @HO=HO, @TEN=TEN
         FROM LINKO.QL VATTU.dbo.NHANVIEN WHERE MANV=@X
     SELECT TENCH-CHINHANH, HO-@HO, TEN -@TEN
      FROM LINKO.QL VATTU.dbo.CHINHANH WHERE MACN=@MACN
  END
  ELSE -- không có nv
     raiserror ( 'Ma nhan vien ban tim khong co', 16, 1)
9. Viết 1 SP cho phép sửa họ của 1 sv có mã sinh viên là @X, biết rằng ta chưa rõ
sv này thuộc khoa nào?
create procedure Update Hosv
 @X char(10), @ho varchar(40)
AS
 if exists(select masy from sinhvien where masy =@X)
  Update sinhvien
   set Ho= @ho
   where masv=@X
 else
 if exists(select masy from link0.qldsv.dbo.sinhvien where masy =@X)
  Update link0.qldsv.dbo.sinhvien
   set Ho= @ho
   where masv=@X
 else
```

raiserror ('Ma sinh vien ban tim khong co', 16, 1)

<u>Lệnh chạy để test SP</u>: exec update_hosv '96v10002', 'Nguyen van'

- Viết 1 SP để xóa 1 sv có mã số @X

```
create procedure Delete Masv
 @X char(8)
AS
 if exists(select masy from sinhvien where masy =@X)
  Delete from sinhvien
    where masv=@X
 else
  if exists(select masy from link0.qlsv.dbo.sinhvien where masy =@X)
  Delete from link0.glsv.dbo.sinhvien
     where masv=@X
 else
raiserror ( 'Ma sinh vien ban tim khong co', 16, 1)
GO
- Viết 1 SP để chuyển 1 sv có mã số @X sang lớp có mã @malop
create procedure ChuyenLop
 @X nvarchar(8), @ML nvarchar(10)
AS
 if exists(select masy from sinhvien where masy =@X)
  if exists(select malop from Lop where malop =@ML)
   Update sinhvien
                       set malop=@ML
                                           where masv=@X
  else
   Print 'Ma lop' + @ML + 'khong co trong danh sach lop cua khoa'
 else
  if exists(select masy from link1.glsv.dbo.sinhvien where masy =@X)
   if exists(select malop from link1.glsv.dbo.Lop where malop =@ML)
    Update link1.glsv.dbo.sinhvien set malop=@ML where masv=@X
  else
   Print 'Ma lop' + @ML + 'khong co trong danh sach lop cua khoa'
 else
   print 'Error...'
```

 Viết SP_TimSV trả về tên lớp, tên khoa, họ tên của sinh viên dựa vào mã sinh viên @X trong CSDL TRACNGHIEM

```
ALTER procedure sp TimSV
  @X Nvarchar(10)
AS
 DECLARE @MAKH NVARCHAR(10), @MALOP NVARCHAR(10),
   @TENLOP NVARCHAR (50),
   @HO nvarchar(50), @TEN nvarchar(10)
If exists (select masv from sinhvien where masv =@X)
 BEGIN
     SELECT @MALOP = MALOP, @HO=HO, @TEN=TEN
     FROM SINHVIEN WHERE MASV=@X
    SELECT @TENLOP = TENLOP , @MAKH = MAKH
      FROM LOP
               WHERE MALOP=@MALOP
   SELECT tenlop= @TENLOP,
          tenkh = (SELECT TENKH FROM KHOA WHERE MAKH=@MAKH),
          HO=@HO, TEN=@TEN
END
ELSE
If exists (select masv from LINKO.TRACNGHIEM.dbo.sinhvien where
masv = @X)
 BEGIN
     SELECT @MALOP = MALOP, @HO=HO, @TEN=TEN
     FROM LINKO.TRACNGHIEM.dbo.SINHVIEN WHERE MASV=@X
    SELECT @TENLOP = TENLOP , @MAKH = MAKH
      FROM LINKO.TRACNGHIEM.dbo.LOP WHERE MALOP=@MALOP
   SELECT tenlop= @TENLOP,
          tenkh = (SELECT TENKH FROM LINKO.TRACNGHIEM.dbo.KHOA
                     WHERE MAKH=@MAKH),
          HO=@HO, TEN=@TEN
END
  ELSE RAISERROR (N'Mã SV không có trong DS',16,1)
```

```
ALTER PROCEDURE TIMPHIEU
@X CHAR (10)
AS
if exists(select PHIEU from link1.QLVT.dbo.PHATSINH where PHIEU
  select PS.PHIEU,HOTENKH,NGAY,LOAI,
TENVT, SOLUONG, DONGIA, TRIGIA = SOLUONG*DONGIA
   from link1.QLVT.dbo.PHATSINH PS , link1.QLVT.dbo.CT PHATSINH
CTPS,
     link1.QLVT.dbo.VATTU VT
     where PS.PHIEU=CTPS.PHIEU AND CTPS.MAVT=VT.MAVT
        and PS.PHIEU=@X
ELSE
if exists(select PHIEU from link2.QLVT.dbo.PHATSINH where PHIEU
= (0 X)
  select PS.PHIEU,HOTENKH,NGAY,LOAI,
TENVT, SOLUONG, DONGIA, TRIGIA = SOLUONG*DONGIA
    from link2.QLVT.dbo.PHATSINH PS , link2.QLVT.dbo.CT PHATSINH
CTPS,
      link2.QLVT.dbo.VATTU VT
     where PS.PHIEU=CTPS.PHIEU AND CTPS.MAVT=VT.MAVT
       and PS.PHIEU=@X
  ELSE
 print 'Ma PHIEU ban tim khong co'
```

```
CREATE FUNCTION FN_TIMNV_ (@MANV INT )
RETURNS TABLE
AS
RETURN
  SELECT HOTEN=HO+' ' +TEN , TENCN = (SELECT CHINHANH FROM dbo.CHINHANH)
    FROM NHANVIEN WHERE MANV = @MANV
ALTER PROC [dbo].[SP_TIMNV_SS]
@MANV INT
AS
BEGIN
  declare @q CHAR(1)= ''''
 declare @s nvarchar(4000)
 SET @s= N'SELECT HOTEN , TENCN FROM FN_TIMNV_ (' + str(@MANV,5) + ') UNION ' + 'SELECT HOTEN , TENCN FROM OPENQUERY(LINK1,' + @q +
                     'SELECT HOTEN , TENCN FROM QLVT_D14CP.DBO.FN_TIMNV_ ('+
str(@manv,5) + ')'+@q + ')'
 select @s
  sp_executesql @s
END
ALTER PROC [dbo].[SP_TIMNV]
@MANV INT
AS
IF EXISTS (SELECT MANV FROM NHANVIEN WHERE MANV=@MANV )
   SELECT TENCN = (SELECT CHINHANH FROM CHINHANH ),
      HOTEN =HO+ ' '+TEN
       FROM NHANVIEN WHERE MANV=@MANV
 FI SF
 IF EXISTS (SELECT MANV FROM LINK1.QLVT D14IS.DBO.NHANVIEN WHERE MANV=@MANV )
   SELECT TENCN = (SELECT CHINHANH FROM LINK1.QLVT_D14IS.DBO.CHINHANH ),
       HOTEN =HO+ ' '+TEN
       FROM LINK1.QLVT_D14IS.DBO.NHANVIEN WHERE MANV=@MANV
  ELSE
    RAISERROR ('Mã nhân viên không có .',16,1)
CREATE PROC [dbo].[SP THONGTINDANGNHAP]
@TENLOGIN NVARCHAR ( 100)
AS
DECLARE @UID INT
DECLARE @MAGV NVARCHAR (100)
SELECT @UID= uid , @MAGV= NAME FROM sys.sysusers
  WHERE sid = SUSER SID (@TENLOGIN)
SELECT MAGV= @MAGV,
        HOTEN = (SELECT HO+ ' '+TEN FROM dbo.GIAOVIEN WHERE MAGV=@MAGV ),
        TENNHOM=NAME
  FROM sys.sysusers
     WHERE UID = (SELECT groupuid FROM sys.sysmembers WHERE memberuid=@uid)
View này cài đặt trên CSDL gốc để lấy về danh sách các phân mảnh, và các server
Subscriber tương ứng
CREATE VIEW [dbo].[V_DSPM]
```

```
AS

SELECT TENCN=PUBS.description, TENSERVER=subscriber_server

FROM sysmergepublications PUBS, sysmergesubscriptions SUBS

WHERE PUBS.pubid = SUBS.pubid AND publisher <> subscriber_server

GO
```